

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN XUÂN LỘC
2. Địa chỉ: Xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
1	Cao Trọng Ngưỡng	004625/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Giám đốc, chịu trách nhiệm CMKT; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
2	Võ Thu	006200-ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Phó Giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại
3	Phan Quang Hải	- 0008684/ ĐNAI-CHN - 656/QĐ-SYT - 982/QĐ-SYT	- Chẩn đoán hình ảnh - Khám chữa bệnh nội khoa - Khám chữa bệnh chuyên khoa nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	TP. KHNV; Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh; Khám chữa bệnh nội khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa nhi
4	Bùi Thái Chiến	- 006208/ĐNAI-CCHN - 729/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	PP. KHNV; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Sản.
5	Cồ Thị Ngọc Xuân	006438/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
6	Nguyễn Thị Lan	005906/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
7	Trần Thị Kim Ngân	- 010149/ĐNAI-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội-Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	PP. KHNV; Khám bệnh, chữa b CK Nội-Nhi
		- 591/QĐ-SYT	- Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
8	Bùi Đình Bộ	- 00093/ĐNAI-CCHN - 730/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	TP. TCHC; Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên l Chẩn đoán hình ảnh
9	Nguyễn Phương Thủy	0007459/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
10	Trần Văn Tiến	006435/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
11	Nguyễn Thị Huỳnh Thoa	005920/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
12	Lê Thị Diệu Hiền	003116/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
13	Lê Thị Quế Trân	0008019ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
14	Trần Thị Huyền Trang	0002672/QT-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
15	Bùi Thị Ngọc Anh	0009339/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
16	Nguyễn Văn Phước	- 006220/ĐNAI-CCHN - 981/QĐ-TTYT	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội - Nhi
17	Vi Thị Dy	- 006214/ĐNAI-CCHN - 1525/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội- Nhi

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
18	Đinh Văn Lưu	- 007388/ĐNAI-CCHN - 732/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt
19	Cô Thị Hồng Nhung	003211/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
20	Phạm Bích Ngọc	005904/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
21	Nguyễn Thị Hương	005917/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
22	Phạm Thị Kiều Nga	0008010/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
23	Vũ Thị Thê	0008017/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
24	Nguyễn Thị Hoa	003217/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
25	Nguyễn Thị Huyền	0008020/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
26	Nguyễn Thị Nhung	005918/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
27	Nguyễn Thị Mỹ Liên	003238/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
28	Phạm Thị Cúc	006439/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
29	Nguyễn Thị Long Biên	0009338/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
30	Võ Văn Chính	006219/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai mũi họng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai mũi họng
31	Kiều Minh Thuyết	010669/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng
32	Nguyễn Thị Thanh Thúy	010762/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt
33	Phạm Thị Hồng Vân	003227/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
34	Nguyễn Thị Quỳnh Thư	0007853/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
35	Nguyễn Thị Minh Hòa	003224/ĐNAI-CCHN	Thực hiện: nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
36	Lê Thị Yến	005913/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn ngạch VC y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
37	Lê Thị Biên	006434/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
38	Lê Thị Đông Huyền	006661/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
39	Lê Thị Vân	- 0008016/ĐNAI- CCHN - 1364/QĐ-SYT	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng Kỹ thuật viên khúc xạ	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên khúc xạ
40	Nguyễn Văn Tài	0008075/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
41	Trần Nhật Trọng	011459/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
42	Đỗ Phước Thanh	- 119/QĐ-SYT - 0007685/ĐNAI-CCHN	- Khám chữa bệnh CK Mắt - Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám chữa bệnh CK Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa.
43	Nguyễn Hoàng Vũ	010261/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi.
44	Phạm Tường Minh	0007461/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
45	Phan Quỳnh Ni	003230/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
46	Nguyễn Thị Trinh	003209/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
47	Trần Thị Bích Hạnh	003242/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
48	Nguyễn Thị Ninh	003241/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
49	Nguyễn Thị Dung	003240/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
50	Đỗ Thị Thu Vân	003236/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
51	Nguyễn Hoài Ân	3243/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
52	Trần Thị Minh Ái	003232/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
53	Lê Thị Hương	003239/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
54	Thị Hương	003237/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
55	Nguyễn Cao Thị Ngọc Mỹ	00080151/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
56	Thái Thị Hương	007090/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
57	Trình Công Thiên	009340/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
58	Vi Thị Vân	005905/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
59	Nguyễn Mạnh Tiến	003208/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
60	Lê Thị Hồng Vân	003219/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
61	Phan Thị Kim Loan	005914/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
62	Nguyễn Thị Hoài	011074/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
63	Vũ Ngọc Ngà	011327/DNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
64	Trần Thị Thùy Lâm	- 006658/DNAI-CCHN - 923/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền - Khám chữa bệnh PHCN	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi năng
65	Lê Quốc Cường	010682/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
66	Hồ Thị Hiền	0009130/ĐNAI	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
67	Lê Đình Võ Thủy	010610/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
68	Nguyễn Minh Thiện	0008009/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
69	Lê Thị Thu Đào	002293/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
70	Nguyễn Thị Thùy Linh	0009595/ĐNAI-CHNH	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
71	Vũ Thị Mi Sa	002295/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
72	Thái Thị Mơ	005912/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
73	Nguyễn T Hương Loan	002296/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
74	Vũ Thị Chín	0008076/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
75	Phạm Thành Thế	0008972/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền
76	Nguyễn Văn Hùng	012078/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
77	Hoàng Thị Mai	004261/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp -	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
78	Nguyễn Công Luận	000658/BĐ-CCHN	Khám và điều trị bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám và điều trị bệnh nhi khoa
79	Trần Ngọc	006201/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
80	Trần Thị Xuân Sương	010083/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa
81	Phùng Văn Phú	- 007690/ĐNAI-CCHN - 1582/QĐ-SYT - 1363/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 5)	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi
82	Đặng Thị Thanh Nga	003212/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
83	Trần Thiên Kim	- 0007692/ĐNAI-CCHN - 823/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa
84	Nguyễn Thị Lan	003228/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
85	Nguyễn Thị Ly	003226/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
86	Trần Thị Tường Vi	006663/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
87	Nguyễn Thị Vân	006662/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
88	Nguyễn Thị Ngọc Liễu	006660/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
89	Khuất Thị Lân	003215/ĐNAI-CHNN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
90	Hoàng Thị Loan	003226/ĐNAI-CHNN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
91	Thúc Thị Hoài	005915/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
92	Võ Thị Huynh	006667/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
93	Phan Thị Thanh Vân	006431/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi
94	Bùi Xuân Quân	006437/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
95	Huỳnh Thị Thanh Hòa	003244/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
96	Trần Thị Minh Hạnh	0008973/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
97	Nguyễn Thị Ánh Vân	003220/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
98	Bùi Thị Hồng	0021930/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
99	Nguyễn Hữu Ý	011734/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
100	Nguyễn Thị Hồng	0009444/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
101	Bùi Mạnh Tiến	006210/ĐNAI-CCHN 731/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
102	Dương Công Lập	- 10079/ĐNAI-CCHN - 680/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa - Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa - Chuyên khoa Gây mê hồi sức
103	Đặng Sỹ Trung	011805/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa
104	Nguyễn Quốc Vũ	011458/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa
105	Nguyễn Chí Phúc	003234/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
106	Đặng Thị Kim Thoa	003114/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
107	Trần Thị Kiều Duyên	003235/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
108	Trần Thị Kim Anh	0007088/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
109	Đinh Xuân Bình	- 005907/ĐNAI-CCHN - 477/QĐ-SYT	- Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng - Kỹ thuật viên bó bột	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Kỹ thuật viên bó bột
110	Nguyễn Thị Huỳnh Thanh	008014/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
111	Nguyễn Thị Oánh	003202/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
112	Nguyễn Thị Hoàng	003231/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
113	Lê Thị Ngọc Hoa	003207/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
114	Trần Đình Thảo	005910/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật bó bột	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật bó bột
115	Nguyễn Thị Hiền	0009597/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
116	Phạm Thị Hương	003203/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
117	Nguyễn Thị Hương Thảo	003225/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh
118	Hà Thị Vân	- 006203/ĐNAI-CCHN - 820/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Sản.
119	Son Thị Ngọc Vân	- 006206/ĐNAI-CCHN - 821/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Sản.
120	Trần Đình Chất	011802/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa
121	Trương Thị Kim Hoa	003199/ĐNAI-CCHH	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
122	Đỗ Thị Huệ	005991/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
123	Nguyễn Thị Kim Huyền	003193/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
124	Đỗ Thị Kiều Uyên	003192/ĐNAI-CCHN	Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch VC hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
125	Nguyễn Thị Mỹ Linh	003191/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
126	Nguyễn Thị Mến	006657/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
127	Nguyễn Thị Lan	003187/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
128	Đỗ Thị Như Hoa	003188/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
129	Đặng Thị Mỹ Thảo	003189/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
130	Phạm Thị Lý	003112/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
131	Đinh Thị Hoa	003113/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
132	Nguyễn Thị Thúy Hằng	006671/ĐNAI-CCHH	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
133	Nguyễn Thị Ánh Trâm	003194/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
134	Văn Thị Thu Hiền	006665/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
135	Bùi Thị Xuân Hồng	008011/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
136	La Thị Thủy	006669/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
137	Võ Thị Mỹ Vân	003196/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
138	Lê Thị Thúy Phượng	004516/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
139	Nguyễn Ngọc Dũng	005886/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa xét nghiệm
140	Đinh Thị Hồng Gấm	002446/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa xét nghiệm
141	Nguyễn Thanh Sĩ	002291/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
142	Lê Thị Kim Tiến	005923/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
143	Nguyễn Thị Huệ	8979/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
144	Trần Huỳnh Phương Thảo	0009599/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật xét nghiệm
145	Hồ Thị Hồng Chiên	0008013/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
146	Nguyễn Văn Liệu	000145/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa xét nghiệm
147	Đinh Thị Hồng Gấm	002446/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa Xét nghiệm
148	Nguyễn Quốc Trung	004046/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm
149	Bùi Thị Ly Na	012088/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Chuyên khoa Xét nghiệm
150	Nguyễn Thị Anh Thương	003214/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên xét nghiệm

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
151	Lê Viết Ngưỡng	0007688/ĐNAI-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh: siêu âm	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh: siêu âm
152	Ngô Hữu Minh	- 005884/TH-CCHN - 1362/QĐ-SYT - 983/QĐ-SYT	- Khám bệnh chữa bệnh TMH - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. - Khám bệnh chữa bệnh nội-nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh chữa bệnh TMH; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh chữa bệnh nội-nhi.
153	Lê Thị Thu	- 007687/ĐNAI-CCHN - 984/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh nội khoa - Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội - Nhi
154	Trần Thị Thanh Mai	005909/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
155	Hoàng Thị Thu Trang	005908/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
156	Nguyễn Xuân Quyết	- 003201/ĐNAI-CCHN - 673/QĐ-SYT	- Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng - Kỹ thuật viên hình ảnh y học.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên hình ảnh y học.
157	Nguyễn Minh Trí	005922/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
158	Trần Đình Phúc	006668/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
159	Nguyễn Văn Thế	005921/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học
160	Ngô Đức Hiền	0009131/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học
161	Nguyễn Ngọc Thi	0008012/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học
162	Nguyễn Quốc Dũng	002617/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Kỹ thuật viên hình ảnh y học

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
163	Nguyễn Thị Kim Hoa	003222/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
164	Hoàng Ngọc Hà	006666/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
165	Phan Thị Vân Thương	0007089/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
166	Nguyễn Đình Tư	001935/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ tục chuyên khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa
167	Nguyễn Văn Kiên	004059/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
168	Lê Văn Hưng	003990/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi
169	Hoàng Văn Khiết	- 0007691/ĐNAI-CCHN - 678/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Khám chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
170	Lâm Thanh Hiếu	005709/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
171	Lê Thị Thủy	011854/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
172	Đinh Hoài Bảo	011804/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
173	Trần Thị Phi Yến	011853/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
174	Nguyễn Phi Thường	011855/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
175	Bùi Thị Hải	011852/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
176	Lê Thị Thủy	011854/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
177	Đinh Hoài Bảo	011804/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
178	Trần Thị Phi Yến	011853/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
179	Nguyễn Phi Thường	011855/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
180	Bùi Thị Hải	011852/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường
181	Nguyễn Hiếu Nghĩa	0007455/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
182	Bùi Thị Kim Oanh	006409/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
183	Nguyễn Thị Hồng Duyên	003247/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
184	Đào Thị Phương Thảo	003248/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
185	Trương Thị Thúy	0003223/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
186	Bùi Thị Quy	003249/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
187	Hồ Thị Phương Thảo	003233/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
188	Võ Thị Mỹ Vân	003196/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
189	Lê Thị Ngọc Quyên	003198/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
190	Nguyễn Thị Hợi	006670/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
191	Lê Du Ký	006436/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
192	Trần Hữu Lý	007689/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám chữa bệnh đa khoa
193	Lê Thị Hồng Túy	0007447/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
194	Trần Thị Ngọc Lan	00007452/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
195	Trịnh Thị Mai Duyệt	0007446/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
196	Đoàn Thị Kim Thoa	005708/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
197	Đỗ Kiều Trinh	002992/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
198	Lê Văn Dũng	011602/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
199	Đỗ Thị Hào	006415/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
200	Tăng Duy Mạnh Hà	005714/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
201	Nguyễn Thị Tuyết	006566/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
202	Võ Thị An	006418/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
203	Bùi Thanh Bình	006412/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
204	Trần Thị Yến Phương	0007451/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
205	Nguyễn Thị Thu Hồng	00657/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
206	Nguyễn Thị Bích Ngọc	- 005716/ĐNAI-CCHN - 833/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
207	Trần Thị Minh Nguyệt	0007425/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
208	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	0007426/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
209	Lê Văn Tùng	010082/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã - được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
210	Hồ Thị Hiền	- 0007428/ĐNAI-CCHN - 834/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
211	Trương Thị Cẩm Hằng	00007442/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
212	Nguyễn Thị Chỉ	005720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
213	Nguyễn Thị Thu	0008265/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
214	Đoàn Thị Thu Thảo	006559/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
215	Tăng Thị Diện	0007460/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
216	Nguyễn Thị Quỳnh Như	011851/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
217	Bảo Thư	006410/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
218	Đặng Thị Nhung	0007451/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
219	Huỳnh Thị Kim Nga	008266/Đnai-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
220	Nguyễn Thị Phương Thúy	004033/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
221	Phạm Thị Thu Hà	0007443/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
222	La Thị Huệ	00077449/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
223	Trần Phạm Ngọc Thuận	0007457/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
224	Hồ Văn Vinh	010081/ĐNAI-CCHN	Khám chữa, chữa bệnh nội, Không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám chữa, chữa bệnh nội, Không làm thủ thuật chuyên khoa
225	Cao Thị Ngọc Thu	0008185/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
226	Hoàng Thị Hiền	0007440/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
227	Nguyễn Thị Hoài	004036/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
228	Lê Thảo Thanh Phương	001877/HCM-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
229	Lê Thị Kim Quý	0007456/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
230	Le Thị Thúy	0007458/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
231	Hà Phước Thịnh	011075/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
232	Võ Long Sơn	010155/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi
233	Nguyễn Đắc Hiếu	001773/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
234	Lê Hồ Tường Vi	001778/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế.	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
235	Trần Thị Nguyệt Hằng	0007441/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
236	Bùi Thị Quyên	0007437/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
237	Nguyễn Thị Thủy Vân	- 006565/ĐNAI-CCHN - 832/QĐ-SYT	- Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
238	Văn Bá Ngọc	011850/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
239	Nguyễn Thị Thu Hà	- 0008971/ĐNAI-CCHN - 831/QĐ-SYT	- Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
240	Nông Thị Nguyên	- 0007421/ĐNAI-CCHN - 840/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
241	Ngô Thị Hiền	- 0007422/ĐNAI-CCHN - 841/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
242	Đoàn Thị Phượng	- 0007463/ĐNAI-CCHN - 839/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
243	Trần Thị Kim Oanh	- 0007427/ĐNAI-CCHN - 835/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
245	Đồng Thị Kim Loan	0007438/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
246	Trịnh Thị Nụ	006416/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
247	Nguyễn Hương Huệ	0007439/9NAI	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
248	Phạm Thị Sương	- 0007424/ĐNAI-CCHN - 828/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
249	Nguyễn Đăng Bình	005706/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
250	Nguyễn Sơn Lâm	002294/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học truyền
251	Nguyễn Thị Lợi	004027/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
252	Trịnh Hữu Hùng	- 0007429/ĐNAI-CCHN - 829/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
253	Lý Văn Hoàng	- 006563/ĐNAI-CCHN - 826/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
254	Hà Thị Tuyết	- 0007462/ĐNAI-CCHN - 827/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
255	Võ Thị Nhi	006555/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
256	Nguyễn Đăng Tuấn	010155/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi
257	Lê Thị Lý	006561/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
258	Ngô Văn Hùng	001708/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
259	Lê Thị Ngọc Diệp	006421/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
260	Hoàng Thị Hòa	006554/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
261	Vì Thị Phương	- 0007435/ĐNAI-CCHN - 838/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
262	Nguyễn Hồng Dũng	- 006562/ĐNAI-CCHN - 836/QĐ-SYT	- Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
263	Trần Thị Phượng	0007433/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
264	Dương Thị Thu Trang	006420/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
265	Nguyễn Bá Định	001935/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
266	Nguyễn Thị Nhung	0007432/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
267	Nguyễn Thị Bích Vân	0007431/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
268	Nguyễn Thị Phương Thảo	006419/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
269	Hoàng Thị Thu Thảo	011926/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
270	Nguyễn Văn Hoàng	011927/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ
271	Nguyễn Thịnh	005715/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
272	Nguyễn Thị Thu Đan	005766/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
273	Trần Thị Dung	- 0007464/ĐNAI-CCHN - 843/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
274	Cao Thị Huyền Chi	005713/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh

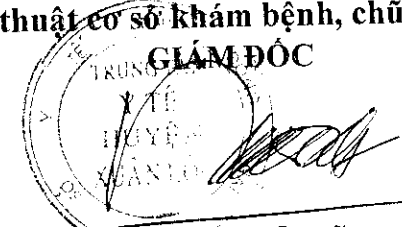
STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
275	Đoàn Thị Duyên	005717/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng
276	Lê Thị Thuyền Quyên	- 005703/ĐNAI-CCHN - 837/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
277	Nguyễn Thiên Tâm	0009489/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội
278	Thiều Văn Lộc	0008850/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
279	Trịnh Thị Dung	- 0007464/ĐNAI-CCHN - 825/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
280	Phùng Thị Hoàng	- 0007465/ĐNAI-CCHN - 824/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
281	Huỳnh Văn Triệu	- 0008849/ĐNAI-CCH - 830/QĐ-SYT	- Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp - Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	- Điều dưỡng - Y sỹ
282	Lê Thị Thu Huệ	001623/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi
283	Nguyễn Thị Định	0007435/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Điều dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
284	Thái Thị Hợp	003078/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Hộ sinh	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Hộ sinh
285	Trần Ngọc Hưng	011055/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00-11h30 Chiều: 13h00-16h30 (từ thứ 2- thứ 6)	Y sỹ

Ghi chú: Thời gian làm việc ngoài giờ hành chính, các ngày nghỉ đối với bác sĩ, nhân viên y tế sẽ được TTYT phân công cụ thể theo lịch hàng tuần.

Xuân Lộc, ngày 24 tháng 10 năm 2019

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**



Cao Trọng Ngưỡng